

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 19/2020/HSST
Ngày 27 tháng 5 năm 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng;

Ông Nguyễn Hoàng Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Trung, Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhân, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HS ngày 23/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020, đối với bị cáo:

Lê Lam Đ, sinh ngày 10/01/2000; tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn (văn hóa): 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981; vợ và con; Không; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Trần Ngọc H, sinh năm: 1990 (đã chết).

Nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Ông Trần Văn H, sinh năm: 1972 (cha anh H) có mặt.
 2. Bà Phan Thị Ch, sinh năm: 1972 (mẹ anh H) có mặt.
 3. Chị Thị Chành Th, sinh năm: 1989 (vợ anh H) có mặt.
- Cùng nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn D, sinh năm: 1975, có mặt.
2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1981, vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

1. Ông Trần Văn T (Đ), sinh năm 1977, nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp, là người làm chứng, vắng mặt.

2. Anh Đặng Văn H (Ng), sinh năm 1990, nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp, là người làm chứng, vắng mặt.

3. Ông Thái Văn N, sinh năm 1965, nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện Th, tỉnh Đồng Tháp, là người làm chứng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 12/11/2019, bị cáo Đ không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 66L1- 402.06 chở phía sau Trần Ngọc H để đi bán trộm chó. Đến khu vực xã Ph, huyện T, tỉnh Đồng Tháp bán trộm được 02 con rồi về thị trấn Tr, huyện T, tỉnh Đồng Tháp bán trộm thêm được 01 con. Tiếp tục, bị cáo Đ điều khiển xe mô tô nêu trên về đến cầu T thì có một thanh niên gửi cho H 02 con chó nhờ bán dùm. Khoảng 02 giờ 20 phút ngày 13/11/2019 khi đang chạy xe trên tuyến đường V theo hướng huyện T đi huyện Th thì bị cáo và H phát hiện có xe ô tô 04 chỗ chạy theo phía sau, nghi vấn là xe của chủ chó bị mất truy đuổi nên bị cáo tăng tốc độ lên khoảng 80 km/h - 90 km/h. Do bị cáo điều khiển xe chạy với tốc độ cao, không làm chủ tay lái lấn vào phần lề đường bên phải hướng đi va chạm vào cọc tiêu, hủ nước mắt và cây xanh trước cửa nhà của ông Thái Văn N, sinh năm 1965, cư trú ấp C, xã T, huyện Th và lao xuống lề đường. Hậu quả: bị cáo Đ và anh H bị thương nặng, được gia đình và người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp cấp cứu và điều trị; xe mô tô bị hư hỏng nặng. Đến 13 giờ ngày 13/11/2019 Trần Ngọc H tử vong tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông đường bộ là đường hai chiều qua lại không riêng biệt, có vạch kẻ đường không liên tục để phân chia đường xe chạy, đoạn đường thẳng, mặt đường nhựa, bằng phẳng, khô ráo, tầm nhìn thông thoáng không bị che khuất, không có đèn chiếu sáng công cộng vào ban đêm, có cọc tiêu bên phải hướng huyện T đến huyện Th, không có biển báo hiệu; chiều rộng mặt đường là 7,5m.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 953/KL-KTHS ngày 25/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận ông Trần Ngọc H, sinh năm 1990, bị đa chấn thương nhiều vùng trên cơ thể, trong đó

chấn thương vùng đầu gây dập và xuất huyết não là nguyên nhân dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận giám định số: 958/KL-KTHS ngày 26/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: “Mẫu máu chứa trong kim tiêm, ghi thu của ông Trần Ngọc H, sinh năm 1990, được thu giữ và niêm phong từ lúc 15 giờ 30 đến 15 giờ 45 phút ngày 13/11/2019, tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp, tại thời điểm giám định ngày 21/11/2019 không phát hiện thành phần cồn (Ethanol).

Tại Công văn số 2515/CV-BVĐT ngày 27/11/2019 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp, kết luận chỉ số cồn có trong máu của Lê Lam Đ < 10,14 mg/100ml (không vượt mức cho phép nồng độ cồn trong máu khi tham gia giao thông đường bộ tại thời điểm đó).

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô biển số 66L1 - 402.06, hiệu Yamaha, loại xe Exciter, màu xám đen; số khung: RLCUG0610GY331155; số máy: G3D4E348061 (xe đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông).

- 01 con chó đực có lông màu đen, có 04 chân màu vàng đã chết, có trọng lượng 10kg; 01 con chó cái có lông màu vàng, đã chết, có trọng lượng 11,8kg; 01 con chó đực có lông màu trắng đen, đã chết, có trọng lượng 7,4kg; 01 con chó đực có lông màu đen, ở phần ức có lông màu trắng, đã chết, có trọng lượng 15,8kg; 01 con chó đen có lông màu đen, ở phần ức có lông màu trắng, đã chết, có trọng lượng 20kg.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định và thu giữ nêu trên.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS-TB ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Lê Lam Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa ông Trần Văn H, bà Phan Thị Ch và bà Thị Chành Th trình bày: Là cha, mẹ ruột và vợ của nạn nhân Trần Ngọc H đã nhận xong số tiền 30.000.000 đồng chi phí mai táng và tổn thất cho gia đình xong, nên không yêu cầu về dân sự gì thêm, có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Đ và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa ông Lê Văn D trình bày: Là cha ruột của bị cáo Đ, đã tự nguyện bồi thường 30.000.000 đồng chi phí mai táng và tổn thất cho gia đình anh H, còn theo ông D việc bị cáo Đ lấy xe mô tô chở bị hại H đi trộm chó và gây ra

tai nạn giao thông D đến H tử vong, ông không biết, ông xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Đ.

Đối với hành vi trộm chó của bị cáo Đ. Quá trình điều tra chỉ xác định được 01 bị hại là ông Phạm Văn Th, sinh năm 1972, cư trú khóm D, thị trấn Tr, huyện T là người bị mất trộm 01 con chó màu đen trọng lượng 20kg, trị giá 1.000.000 đồng nên chưa đủ định lượng xử lý hình sự và đã bàn giao hồ sơ cho Công an thị trấn Tr, huyện T xử lý theo quy định. Đối với 04 con chó còn lại do không tìm được chủ nuôi nên Cơ quan điều tra đã tiêu hủy theo quy định.

Đối với xe mô tô biển số biển số 66L1 - 402.06 do Trần Phước Đ, sinh năm 1965, địa chỉ ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp đứng tên đăng ký xe, ông Lê Văn D là cha ruột của bị cáo Đ mua lại sử dụng và quản lý nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Quá trình điều tra xác minh ông Đ đã đi làm thuê không rõ địa chỉ cụ thể, nên không mời làm việc được. Vào ngày 13/11/2019, bị cáo Đ lấy xe mô tô nêu trên chở Trần Ngọc H đi trộm chó và gây ra tai nạn giao thông D đến H tử vong, ông D không biết nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông D. Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trao trả cho ông D xong.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, bổ sung khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bổ sung thêm áp dụng khoản 1 Điều 54, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Lam Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

- Về vật chứng: Đã giải quyết xong.
- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất tội danh theo Viện kiểm sát đã truy tố, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Th, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đ thừa nhận, bị cáo không có giấy phép lái xe. Vào ngày 13/11/2019 bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 66L1-402.06 chở anh H ngồi phía sau để đi bắt trộm chó, khi đang chạy xe trên đường về nhà theo hướng huyện T đi huyện Th đến đoạn thuộc ấp C, xã T, huyện Th, do Đ điều khiển xe với tốc độ cao, không làm chủ tay lái lấn vào lề đường bên phải hướng đi và chạm vào cọc tiêu, hủ nước mắm và cây xanh. Hậu quả anh H bị đa chấn thương nhiều vùng trên cơ thể, trong đó chấn thương vùng đầu gây dập và xuất huyết não là nguyên nhân dẫn đến tử vong, là hoàn toàn do lỗi của bị cáo, đúng diễn biến như Bản cáo trạng đã truy tố và thống nhất tội danh mà Kiểm sát viên đề nghị là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận;

Hành vi của bị cáo nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, gây cho gia đình bị hại sự mất mát đau thương, làm mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương nói riêng, tình hình trật tự an toàn giao thông đường bộ nói chung. Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo vi phạm tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự;

Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Các hành vi bị nghiêm cấm...”

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;”.

Xét thấy sự thừa nhận này của bị cáo là hoàn toàn phù hợp sự thật khách quan như vật chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tai nạn giao thông đường bộ là một trong những nguyên nhân gây tử vong hàng đầu cho người, trung bình mỗi năm ở nước ta có trên dưới 9.000 người tử

vong vì tai nạn giao thông đường bộ và hàng triệu người khác bị thương tích và gây ra nhiều thiệt hại về kinh tế cho chính người gây tai nạn, người bị tai nạn, xã hội. Mặt khác tai nạn giao thông gây nên những tác động tâm lý cả trước mắt cũng như về lâu dài đối với mọi người, nó để lại những di chứng về tâm lý hết sức nặng nề cho người bị tai nạn, người thân của người đó.

Một trong những nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do ý thức chấp hành luật giao thông của người tham gia giao thông chưa cao, lái xe cầu thả, không có giấy phép lái xe, phóng nhanh vượt ẩu...Đảng và Nhà nước đã có rất nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành luật giao thông, xử lý nghiêm khắc các lỗi vi phạm của người tham gia giao thông nhằm giảm tối đa số vụ tai nạn giao thông và hậu quả do tai nạn giao thông gây ra.

Bản thân bị cáo có đủ khả năng nhận thức được điều này, tuy nhiên do cầu thả điều khiển xe khi không có giấy phép lái, không chấp hành đúng quy định pháp luật giao thông đường bộ nên đã gây ra tai nạn. Hậu quả làm chết anh H, hành vi của bị cáo gây ra là rất lớn cho gia đình bị hại.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; lỗi bị cáo gây ra là vô ý, có nhân thân tốt: bà nội Nguyễn Thị K được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu “ Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng ”, có bác ruột Lê Văn Đ, Lê Văn Th, Lê Văn Ch là “Liệt sỹ”; đại diện theo pháp luật của bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, từ đó cần thiết áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Tuy nhiên vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với hành vi trộm chó của bị cáo Đ. Quá trình điều tra chỉ xác định được 01 bị hại là ông Phạm Văn Th, sinh năm 1972, cư trú khóm D, thị trấn Tr, huyện T là người bị mất trộm 01 con chó màu đen trọng lượng 20kg, trị giá 1.000.000 đồng nên chưa đủ định lượng xử lý hình sự và đã bàn giao hồ sơ cho Công an thị trấn Tr, huyện T xử lý theo quy định. Đối với 04 con chó còn lại do không tìm được chủ nuôi nên Cơ quan điều tra đã tiêu hủy theo quy định.

Đối với xe mô tô biển số biển số 66L1 - 402.06 do Trần Phước Đ, sinh năm 1965, địa chỉ ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp đứng tên đăng ký xe, ông Lê Văn D là cha ruột của bị cáo Đ mua lại sử dụng và quản lý nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Quá trình điều tra xác minh ông Đ đã đi làm thuê không rõ địa cụ thể, nên không mời làm việc được. Vào ngày 13/11/2019, bị cáo Đ lấy xe mô tô

nêu trên chỗ Trần Ngọc H đi trộm chó và gây ra tai nạn giao thông D đến H tử vong, ông D không biết nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông D. Hiện nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình đã trao trả cho ông D xong.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phần tranh luận có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về vật chứng: Đã giải quyết xong.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Lê Lam Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Lam Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

- Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

- Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Lam Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Th;
- CSĐT CA huyện Th;
- THA HS CA huyện Th;
- CC THA DS huyện Th;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Giang